|  |
| --- |
| **LÝ LỊCH KHOA HỌC**  |
| **I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC**  |
|

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |
| --- |
|  |
| **Họ và tên:** Trần Thị Lan  | **Nam/Nữ:** Nữ  |
| **Ngày tháng năm sinh:** 26/11/1980  | **Nơi sinh:** Nam Định  |
| **Quê quán:** Mỹ Lộc - Nam Định | **Dân tộc:** Kinh  |
| **Học vị cao nhất:** Tiến sĩ  | **Năm phong học vị:** 2018  |
| **Học hàm cao nhất:**  | **Năm phong học hàm:**  |
| **Chức vụ công tác hiện nay:** Giảng viên  |
| **Đơn vị công tác:**  |
|

|  |
| --- |
|  *Học viện/Trường:* Học viện Tài chính  |
|  *Khoa:* Khoa Ngân hàng - Bảo hiểm  |
|  *Bộ môn:* Bộ môn Nghiệp vụ Ngân hàng  |

 |
| **Chỗ ở riêng:** P906 Tòa nhà C, Khu đô thi An Sinh, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội  |
| **Địa chỉ liên lạc:**  |
| **Điện thoại liên hệ:** CQ: NR: Di động: 0984.375.363  |
| **Email:** lannhbh@gmail.com  |

 |

 |

 |

 |
| **II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO**  |
|

|  |
| --- |
| **1. Quá trình đào tạo**  |
|

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bậc đào tạo**  | **Thời gian**  | **Nơi đào tạo**  | **Chuyên ngành**  | **Tên luận án/luận văn tốt nghiệp**  |
| Đại học  | 1998 - 2002  | Học viện Tài chính  | Tài chính-Ngân hàng  | Nâng cao chất lượng thẩm định tín dụng tại NHTM Công thương Việt Nam - chi nhánh Ba Đình  |
| Thạc sỹ  | 2004 - 2007  | Học viện Tài chính  | Tài chính-Lưu thông tiền tệ, tín dụng  | Hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu đánh giá hoạt động kinh doanh của hệ thống NHTM Nhà nước ở Việt Nam  |
| Tiến sĩ | 2015-2018 | Học viện Tài chính  | Tài chính - Ngân hàng | Chuyển dịch cơ cấu sử dụng vốn tại NHTM cổ phần Công thương Việt Nam |

 |
| **2. Trình độ ngoại ngữ**  |
|

|  |  |
| --- | --- |
| + Tiếng: Anh  | Mức độ thành thạo: Trình độ B2 Khung Châu âu  |

 |

 |
| **III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**  |
|

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian**  | **Nơi công tác**  | **Công việc đảm nhận**  |
| 2002  | Công ty 3C  | Kế toán tổng hợp |
| 2004  | Học viện Tài chính  | Giảng viên  |

 |
| **IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC** |
|

|  |
| --- |
| **1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã tham gia**  |
|

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT**  | **Tên đề tài nghiên cứu Lĩnh vực ứng dụng**  | **Xếp loại**  | **Cấp quản lý**  | **Năm hoàn thành**  | **Trách nhiệm tham gia trong đề tài**  |
| 1  | Xây dựng nội dung chương trình bài giảng trên máy tính môn Lý thuyết tiền tệ | Xuất sắc  | Cấp Học viện/ Trường  | 2006  | Tham gia |
| 2  | Xây dựng NHTM đa năng trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế  | Xuất sắc  | Cấp Khoa  | 2007  | Tham gia |
| 3  | Xây dựng bộ đề thi trắc nghiệp môn Lý thuyết tiền tệ  | Giỏi  | Cấp Học viện/ Trường  | 2008  | Tham ga |
| 4 | Thực trạng hoạt động bảo lãnh thanh toán tại các NHTM trên địa bàn Hà Nội | Xuất sắc | Cấp Học viện/Trường | 2008 | Tham gia |
| 5  | Đổi mới hoạt động hệ thống ngân hàng Việt Nam để thúc đẩy phát triển thị trường chứng khoán  | Giỏi  | Cấp Học viện/ Trường  | 2010  | Thm gia |
| 6  | Giải pháp tài chính - tín dụng nhằm phát triển sản xuất kinh doanh thời kỳ hậu khủng hoảng  | Giỏi  | Cấp Học viện/ Trường  | 2010  | Tham gia |
| 7  | Phát triển bền vững thị trường tiền tệ liên ngân hàng ở Việt Nam  | Xuất sắc  | Cấp Học viện/ Trường  | 2012  | Thư ký |
| 8  | Tự do hóa tài chính trong lĩnh vực ngân hàng ở Việt Nam  | Xuất sắc  | Cấp Học viện/ Trường  | 2012  | Thư ký |
| 9  | Tổ chức công tác kế toán tại NHTM Việt Nam - Thực trạng và giải pháp  | Xuất sắc  | Cấp Học viện/ Trường  | 2013  | Tham gia |
| 10  | Quản trị danh mục cho vay tại NHTM Việt Nam, lấy dẫn chứng từ Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn Việt Nam  | Xuất sắc  | Cấp Học viện/ Trường  | 2013  | Thư ký |
| 11 | Hoạt động mua bán và sáp nhập trong lĩnh vực ngân hàng ở Việt Nam | Xuất sắc | Cấp Học viện/ Trường | 2014 | Thư ký |
| 2 | Hoàn thiện công cụ kế toán nhằm kiểm soát rủi ro tại các Quỹ tín dụng nhân dân | Xuất sắc | Cấp Học viện/ Trường | 2015 | Tham gia |
| 13  | Hoàn thiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  | Xuất sắc  | Cấp Học viện/ Trường  | 2015  | Thư ký |
| 14  | Tăng cường tái cơ cấu tài chính của các ngân hàng thương mại ở Việt Nam  | Xuất sắc  | Cấp Học viện/ Trường  | 2015  | Chủ nhiệm đề tài |
| 15  | Tăng cường quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh đối với các công ty chứng khoán ở Việt Nam  | Xuất sắc  | Cấp Học viện/ Trường  | 2015  | Tham gia |
| 16 | Hiệu quả điều hành chính sách lãi suất của NHNN đối với hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp ở Việt Nam | Giỏi | Cấp Học viện/ Trường  | 2016 | Chủ nhiệm đề tài |
| 17 | Bảo đảm an ninh tài chính doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam | Xuất sắc | Cấp Học viện/ Trường  | 2016 | Thư ký |
| 18 | Quản trị rủi ro tác nghiệp tại các ngân hàng thương mại Việt Nam | Xuất sắc | Cấp Học viện/ Trường  | 2017 | Chủ nhiệm đề tài |
| 19 | Phối hợp chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ trong điều hành kinh tế vĩ mô ở Việt Nam | Xuất sắc | Cấp Học viện/ Trường  | 2017 | Thư ký |
| 20 | Phát triển hệ thống quỹ tín dụng nhân dân ở Việt Nam |  | Cấp Học viện/Trường | 2018 | Đồng chủ nhiệm |

 |

|  |
| --- |
| **2. Các công trình khoa học đã công bố trên các Tạp chí khoa học chuyên ngành**  |
|

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT**  | **Tên bài**  | **Tên tạp chí**  | **Tập, số**  | **Trang**  | **Số tác giả**  |
| 1  | Thị trường Chứng khoán Việt Nam - ấn tượng và nguy cơ phát triển bong bóng  | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán | ,12/02/2007  | 15 | 2  |
| 2 | Chứng khoán hóa các khoản cho vay - Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các NHTM | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán | 12/08/2007 | 20 | 2 |
| 3  | Ổn định tiền tệ ở Việt Nam - Khi luồng ngoại tệ đổ vào lớn  | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán  | ,12/03/2008  | 14 | 1  |
| 4  | TTCK Việt Nam sụt giảm mạnh - Đâu là nguyên nhân  | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán  | ,12/04/2008  | 16 | 2  |
| 5  | Sử dụng công cụ lãi suất để kiểm soát lạm phát ở Việt Nam hiện nay  | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán | ,12/10/2008  | 30 | 1  |
| 6  | Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam  | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán | 9,12/09/2009  | 14 | 2  |
| 7  | Tăng quy mô dự trữ ngoại hối Nhà nước đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế  | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán  | 2,12/02/2010  | 16 | 1  |
| 8  | Tự do hóa tài chính – Kinh nghiệm từ các nước  | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán  | 6,12/06/2011  | 51 | 1  |
| 9  | Chuyển dịch cơ cấu sử dụng vốn tại NHTM cổ phần Công thương Việt Nam  | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán  | 7,12/07/2011  | 48 | 1  |
| 10  | Tự do hóa lãi suất ở Việt Nam – Đôi điều bàn luận  | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán  | 5,12/05/2012  | 36 | 1  |
| 11 | Mua bán và sáp nhập ngân hàng ở Việt Nam – Thực trạng và đôi điều bàn luận | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán | Số 01/2015 |  | 1 |
| 12 | Phát triển thị trường mua bán nợ xấu – Giải pháp thúc đẩy tái cơ cấu NHTM ở Việt Nam | Tạp chí Thanh tra Tài chính | Số 169 (T7/2016) | 39 | 1 |
| 13 | Vận dụng phương pháp véc tơ và phương pháp phân tích thành phần để đo lường quy mô chuyển dịch cơ cấu sử dụng vốn của Vietinbank | Tạp chí Nghiên cứu TCKT | Số 07/2016 | 25 | 1 |
| 14 | Trao đổi một số nội dung về kế toán cho vay của NHTM khi áp dụng quy chế mới về hoạt động cho vay của TCTD đối với khách hàng | Tạp chí Thanh tra Tài chính | 178 (4-2017) | 41-42 | 1 |
| 15 | Chuyển nợ xấu thành vốn góp – Biện pháp xử lý nợ xấu của các TCTD và những vướng mắc về pháp lý | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán | 05 (166) 2017 | 23-25 | 1 |
| 16 | Tăng cường quản lý Nhà nước nhằm phát triển hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân ở Việt Nam | Đặc san Phát triển Kinh tế - Xã hội  | Số 2 – Tháng 2-2019 | 10-12 | 1 |
| 17 | Phát triển hệ thống quỹ tín dụng nhân dân nhằm phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn ở Việt Nam | Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán | Số 4 (189)-2019 | 5-8 | 2 |

 |

|  |
| --- |
| **3. Sách đã xuất bản**  |
|

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT**  | **Tên sách**  | **Trách nhiệm**  | **NXB/Năm XB**  |
| 1  | Giáo trình Kế toán Ngân hàng Trung ương  | Tham gia  | NXB Tài chính (2011)  |
| 2  | Câu hỏi và Bài tập Kế toán Ngân hàng Thương mại  | Tham gia  | NXB Tài chính (2012)  |
| 3 | Bài tập Quản trị Ngân hàng thương mại | Tham gia | NXB Tài chính (2014) |
| 4  | Câu hỏi và Bài tập Kế toán Ngân hàng Trung ương  | Đồng chủ biên | NXB Tài chính (2015)  |
| 5 | Giáo trình Kế toán Ngân hàng thương mại | Tham gia | Viện Đại học Mở Hà nội (2014) |
| 6 | Hoàn thiện mô hình và cơ chế xử lý nợ xấu cho VAMC | Tham gia | NXB Đại học Kinh tế Quốc dân (2017) |

 |

|  |
| --- |
| **4. Hội thảo khoa học**  |
|

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT**  | **Tên bài báo khoa học**  | **Tên kỷ yếu**  | **Năm công bố**  | **Trang**  | **Số tác giả**  |
| 1  | Vai trò của hệ thống ngân hàng đối với sự phát triển của Thị trường chứng khoán Việt Nam  | Dự án ASEM  | 2006  |  | 1  |
| 2  | Sử dụng công cụ lãi suất để kiểm soát lạm phát ở Việt Nam  | HTKH khoa Ngân hàng - Bảo hiểm  | 2008  |  | 1  |
| 3  | Đào tạo nguồn nhân lực với phát triển hoạt động liên kết Bảo hiểm - Ngân hàng ở Việt Nam  | HTKH khoa Ngân hàng - Bảo hiểm  | 2010  |  | 1  |
| 4  | Quản trị danh mục cho vay - Biện pháp quan trọng trong quá trình đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các NHTM Việt Nam  | HTKH khoa Ngân hàng - Bảo hiểm  | 2013  |  | 1  |
| 5  | Hiệu quả của chính sách tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa  | HTKH giữa Học viện Tài chính & Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam | 2015  | 93 | 2  |
| 6  | Chính sách tín dụng đối với việc phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn - Từ lý thuyết đến thực tiễn đổi mới và hoàn thiện ở Việt Nam  | HTKH phối hợp giữa Tạp chí Ngân hàng& Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam  | 2015  | 89 | 2  |
| 7 | Thị trường mua bán nợ xấu ở Việt Nam - Thực trạng và một số đề xuất | HTKH Đại học Công đoàn | 2016 | 42 | 1 |
| 8 | Xử lý nợ xấu và những vướng mắc khi triển khai mua bán nợ theo giá thị trường của VAMC | Kỷ yếu HTKH Khoa Ngân hàng & Bảo hiểm, Học viện Tài chính | 2017 | 95-102 | 2 |
| 9 | Trao đổi về tính và hạch toán lãi cho vay tại ngân hàng thương mại khi thực hiện quy chế cho vay theo Thông tư số 39/2016/TT-NHNN | Kỷ yếu HTKH Khoa Ngân hàng & Bảo hiểm, Học viện Tài chính | 2017 | 122-127 | 1 |
| 10 | Nâng cao chất lượng đào tạo chuyên ngành Ngân hàng tại Học viện Tài chính trong bối cảnh hiện nay | Kỷ yếu HTKH Khoa Ngân hàng & Bảo hiểm, Học viện Tài chính | 2018 | 124-128 | 1 |
| 11 | Tài chính toàn diện - Vai trò và nhân tố tác động | Kỷ yếu HTKH Quốc gia “Tài chính Toàn diện” – NXB Tài chính | 2019 | 88-94 | 2 |

 |

Tôi xin cam đoan những lời khai trên và những hồ sơ kèm theo là đúng sự thật.

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ** | *Hà Nội, ngày 5 tháng 1 năm 2019* **Người khai** |

 |